

Số: /BC-DVN

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018,
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/07/2018;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP, trong năm 2018 Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Tổng công ty như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

1.1. Công tác kiểm tra, giám sát định kỳ

Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc bảo toàn và phát triển vốn, quản lý dòng tiền, công tác quản lý công nợ, đầu tư tài chính, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với Tổng công ty; Giám sát về tình hình đầu tư, mua sắm, công tác quản lý hàng hóa xăng dầu, việc chấp hành các quy định về kinh doanh xăng dầu; Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra, kiểm toán; Thẩm định báo cáo giám sát tài chính 6 tháng, báo cáo tài chính hàng quý và các nhiệm vụ, công việc kiểm tra, giám sát khác theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; thông qua kết quả kiểm tra, kiểm toán

của các cơ quan quản lý nhà nước và của cấp trên; thông qua yêu cầu trực tiếp Tổng công ty và các đơn vị cung cấp số liệu. Ngoài ra trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã phối hợp với các Ban của Tổng công ty thực hiện kiểm tra trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng vốn và đầu tư, mua sắm tài sản tại một số đơn vị thành viên (PVOIL Vũng Tàu, PVOIL Hà Giang).

Định kỳ hàng quý/năm, Ban Kiểm soát đã lập báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Dầu Việt Nam gửi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo quy chế quản lý vốn, cụ thể bao gồm các báo cáo sau:

- + Báo cáo định kỳ của Ban Kiểm soát Quý 3/2018 tại văn bản số 104/BC-DVN ngày 05/10/2018;

- + Báo cáo định kỳ của Ban Kiểm soát Quý 4/2018 tại văn bản số 17/BC-DVN ngày 08/01/2019;

- + Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2018 của Tổng công ty Dầu Việt Nam tại văn bản số 86/BC-DVN ngày 20/9/2018;

- + Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2018 của Công ty Mẹ tại văn bản số 199/BC-DVN ngày 30/11/2018;

- + Báo cáo Thẩm định Báo cáo tài chính Quý 3/2018 của Công ty Mẹ và hợp nhất PVOIL tại văn bản số 181/BC-DVN ngày 21/11/2018.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty.

Tại các báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định và tại các cuộc họp, Ban Kiểm soát đã có các ý kiến đối với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề còn tồn tại tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong lĩnh vực quản lý tài chính, đầu tư tài chính kinh doanh xăng dầu và các lĩnh vực hoạt động khác.

Như vậy, công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được thực hiện thường xuyên, liên tục và có tính hệ thống, bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp để nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Với mức độ cẩn trọng, Ban Kiểm soát cũng đã có một số ý kiến tư vấn, cảnh báo về những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ tại Tổng công ty vì lợi ích của các cổ đông mà Tập đoàn là cổ đông chi phối.

1.2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp bao gồm 01 cuộc họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát và 03 cuộc họp về hoạt động của Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 30/7/2018

- + Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

- + Nội dung: Bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 30/7/2018.

- Lần 2: Ngày 11/9/2018

- + Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

- + Nội dung: Phân công nhiệm vụ trong Ban Kiểm soát.

- Lần 3: Ngày 19/11/2018

- + Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt.

- Lần 4: Ngày 31/12/2018

+ Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Tổng kết hoạt động 5 tháng cuối năm 2018 của Ban Kiểm soát.

Ngoài ra, thường xuyên hàng tuần Ban Kiểm soát tổ chức họp bàn và trao đổi các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; thảo luận về quan điểm, ý kiến của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

2. Hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát

2.1. Ông Nguyễn Đức Kện - Trưởng ban Kiểm soát

- Đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính tại Tổng công ty, công tác quản lý phân vốn của Tổng công ty đầu tư tại doanh nghiệp khác. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ và phát huy tối đa sức mạnh của tập thể Ban Kiểm soát để thực thi nhiệm vụ một cách tốt nhất;

- Đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát, duy trì hoạt động và chịu trách nhiệm chung về các mặt hoạt động của Ban. Tổ chức lập và ban hành Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; báo cáo thẩm định báo cáo giám sát tài chính, báo cáo tài chính quý/năm của các Kiểm soát viên trình Tập đoàn theo Quy chế Quản lý vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đầu tư vào doanh nghiệp khác và các báo cáo tổng hợp, thẩm định, đánh giá khác;

- Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động đã được Tập đoàn phê duyệt cho năm 2018; tổ chức lập và thông qua chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban cho năm 2019 trình Tập đoàn. Đôn đốc các Kiểm soát viên hoàn thành nhiệm vụ theo phân công và kế hoạch được phê duyệt, tổ chức giám sát theo chuyên đề. Trao đổi và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các Kiểm soát viên. Tổ chức trao đổi với lãnh đạo Tổng công ty và các bộ phận liên quan về các giải pháp khắc phục các vấn đề còn tồn tại;

- Đã triệu tập, chủ trì 04 cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các mặt hoạt động của Tổng công ty;

- Đã tham dự và tham gia thảo luận, cho ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp do Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty tổ chức.

2.2. Bà Trần Thị Phượng - Kiểm soát viên

- Đã chủ động triển khai và thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định về các lĩnh vực công việc được phân công. Thường xuyên trau dồi, tìm hiểu, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên trao đổi công việc với các thành viên trong Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác để thực thi nhiệm vụ một cách tốt nhất;

- Đã tham gia 04 cuộc họp Ban Kiểm soát, 01 cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi được phân công. Đã cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của Tổng công ty về lĩnh vực được phân công;

- Đã triển khai thực hiện giám sát, đánh giá, lập báo cáo và đã cho ý kiến đầy đủ về các vấn đề liên quan đến các công việc, lĩnh vực được phân công gồm: Công tác quản lý dòng tiền; quản lý công nợ, công tác xử lý và thu hồi các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa khó đòi; Công tác quản lý chi phí; Xem xét ý kiến của kiểm toán độc lập; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty cổ phần có vốn góp; Công tác tái cấu trúc và quyết toán cổ phần hóa PVOIL và Petec; Công tác đầu tư tài chính và hiệu quả đầu tư góp

vốn vào doanh nghiệp khác; Công tác kinh doanh, phân phối sản phẩm xăng dầu; Công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; Giám sát việc khắc phục các kiến nghị nêu tại các Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra của Tập đoàn và cơ quan chức năng của Nhà nước. Đã tham gia kiểm tra tại PVOIL Vũng Tàu cùng với đoàn kiểm tra của Tổng công ty;

- Đã thực hiện thẩm định và lập báo cáo thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công gửi Trưởng ban, bao gồm: Báo cáo thẩm định Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng/năm, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý/năm, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị và các báo cáo khác theo quy định. Tại các báo cáo thẩm định đã đề xuất các kiến nghị;

- Lập dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát gửi Trưởng ban thông qua, trình các cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

2.3. Ông Phạm Thanh Sơn - Kiểm soát viên

- Đã tham gia 04 cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công;

- Đã thu thập thông tin và triển khai báo cáo về các vấn đề liên quan đến các công việc, lĩnh vực được phân công gồm: Việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, chỉ đạo của Tập đoàn tại Tổng công ty; Công tác đầu tư xây dựng cơ bản; Công tác đầu tư mua sắm; công tác quản lý tài sản, kiểm kê và thanh lý tài sản; Công tác quản lý hàng hóa, đảm bảo nguồn hàng, quản lý hàng dự trữ quốc gia và hàng dự trữ lưu thông; Điều độ vận tải xăng dầu và nhiên liệu sinh học; Công tác pha chế, định mức kinh tế - kỹ thuật và hao hụt; Công tác đào tạo, tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm nhân sự và chế độ tiền lương, tiền thưởng; Việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, các quy chế, quy định nội bộ của Tổng công ty, Tập đoàn, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thuộc lĩnh vực được phân công;

- Đã tiến hành thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công gửi Trưởng ban, bao gồm: Báo cáo thẩm định Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng/năm của Tổng công ty, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý/năm của Công ty mẹ và hợp nhất Tổng công ty, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị; Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch năm 2018 của Công ty Mẹ;

- Đã tham gia kiểm tra tại PVOIL Hà Giang cùng với đoàn kiểm tra của Tổng công ty.

II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN

- Tiền lương, thưởng, thù lao của các Kiểm soát viên được Tổng công ty xây dựng theo các nguyên tắc quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và văn bản hướng dẫn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, 5 tháng cuối năm 2018 thực hiện như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Quỹ tiền lương KH 5T2018 (triệu đồng)	Thực hiện 05 tháng năm 2018 (triệu đồng)		
				Tiền lương	Tiền thưởng, PL	Tổng thu nhập
	Tổng cộng		1.349	1.063		1.063
1	Nguyễn Đức Kện	Trưởng ban KS	461	395		395

TT	Họ và tên	Chức danh	Quỹ tiền lương KH 5T2018 (triệu đồng)	Thực hiện 05 tháng năm 2018 (triệu đồng)		
				Tiền lương	Tiền thưởng, PL	Tổng thu nhập
2	Trần Thị Phụng	KSV	444	334		334
3	Phạm Thanh Sơn	KSV	444	334		334

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: Các Kiểm soát viên làm việc chuyên trách, thường xuyên tại Tổng công ty, sử dụng phòng làm việc, các tiện ích, trang thiết bị công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác đào tạo, công tác phí... theo đúng định mức quy định tại các quy chế của Tổng công ty. Các chi phí được ghi nhận và hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo đúng quy định hiện hành.

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 5 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/08/2018 đến ngày 31/12/2018 do Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty Cổ phần ban hành ngày 15/03/2019, kết quả cho thấy:

+ **Công tác quản lý dòng tiền:** Tổng công ty đã ban hành Quy chế quản lý và sử dụng vốn bằng tiền. Trong năm, Công ty Mẹ đã hạch toán và phản ánh kịp thời các khoản thu, chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng. Cuối năm Công ty Mẹ đã thực hiện kiểm kê quỹ tiền mặt, đối chiếu số dư tiền gửi tại các ngân hàng để lập Báo cáo tài chính theo quy định. Trong năm, Tổng công ty đã cân đối sử dụng dòng tiền để đảm bảo lợi ích giữa việc gửi tiền nhàn rỗi với chi phí lãi vay vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ **Công tác quản lý công nợ phải thu – phải trả:** Tổng công ty đã mở sổ hạch toán, theo dõi chi tiết cho từng đối tượng và phân loại từng khoản nợ phải thu, phải trả theo quy định. Hình thức nợ, hạn mức công nợ cho khách hàng được Tổng công ty thực hiện theo các quy định tại Quy chế quản lý nợ, Chính sách bán hàng và tại các văn bản nội bộ.

Trong 5 tháng cuối năm 2018, phát sinh tăng công nợ phải thu khó đòi tại PVOIL Lào, đây là các khoản nợ tồn đọng từ năm 2016, 2017; Công ty Mẹ không phát sinh tăng nợ phải thu khó đòi. Các khoản công nợ khó thu hồi tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên hiện nay hầu hết phát sinh từ trước thời điểm Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Công nợ khó đòi tại Công ty Mẹ tại ngày 31/12/2018 là **94,75 tỷ đồng**. Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi **72,83 tỷ đồng** theo quy định, tương ứng mức đã trích dự phòng là 77% trên tổng nợ phải thu khó đòi.

+ **Công tác quản lý hàng hóa:** Tổng công ty thực hiện quản lý hàng tồn kho theo Quyết định số 20/QĐ-DVN ngày 10/01/2019 về việc ban hành Quy định quản lý hao hụt hàng hóa nhiên liệu lỏng của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP. Công tác kiểm kê hàng hóa và xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê được thực hiện theo quy định. Hàng hóa hao hụt thực tế là trong giới hạn định mức.

+ **Công tác đầu tư, mua sắm tài sản:** Tổng công ty thực hiện việc đầu tư, mua sắm theo quy định của Nhà nước, của Tập đoàn và của Tổng công ty.

+ **Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:** 5 tháng cuối năm 2018 Tổng công ty không phát sinh tăng/giảm các khoản đầu tư tài chính góp vốn, thoái vốn tại các doanh nghiệp khác. Đến thời điểm 31/12/2018 Công ty Mẹ đã góp vốn đầu tư vào các

doanh nghiệp khác là **4.424 tỷ đồng**, chiếm 42,8% vốn điều lệ. Công ty Mẹ cũng đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính số tiền **247,38 tỷ đồng**, chiếm 5,6% vốn đã đầu tư.

+ **Công tác ghi nhận doanh thu, chi phí:** Tổng công ty đã mở sổ theo dõi và hạch toán các khoản doanh thu, chi phí theo quy định.

+ **Công tác lao động, tiền lương:** Tổng công ty thực hiện chi trả tiền lương, thưởng và các chế độ khác cho người lao động và người quản lý theo các văn bản quy định của Nhà nước và các hướng dẫn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Tổng công ty đã tổ chức ghi chép, hạch toán theo quy định.

+ **Kết quả hoạt động kinh doanh:** Từ ngày 01/08/2018 đến ngày 31/12/2018, lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lỗ **186,6 tỷ đồng**, hợp nhất lãi **83,3 tỷ đồng**. Nguyên nhân dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ chủ yếu là do ảnh hưởng của việc thực hiện xử lý tài chính khi cổ phần hóa theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ, Công ty Mẹ PVOIL phải hoàn nhập vào kết quả kinh doanh tại ngày 31/7/2018 các khoản dự phòng giảm giá đầu tư tài chính và các khoản phải thu khó đòi số tiền **260 tỷ đồng** và trích lập lại khoản dự phòng này vào kết quả kinh doanh giai đoạn từ ngày 01/8/2018 đến ngày 30/9/2018, do đó làm tăng lợi nhuận kỳ kế toán từ ngày 01/01/2018 đến 31/7/2018 và giảm lợi nhuận kỳ kế toán từ 01/8/2018 đến 30/9/2018 một khoản tương ứng.

Nếu loại trừ ảnh hưởng nêu trên, lợi nhuận trước thuế của Công ty Mẹ từ ngày 01/08/2018 đến ngày 31/12/2018 là **lãi 74 tỷ đồng**, hợp nhất **lãi 170 tỷ đồng**.

Ngoài ra, kết quả kinh doanh của Công ty mẹ trong 5 tháng cuối năm 2018 chịu ảnh hưởng của việc giá xăng dầu giảm mạnh vào cuối Quý 4/2018, Công ty Mẹ đã phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho số tiền **106,16 tỷ đồng**. Số tiền này sẽ được hoàn nhập khi giá dầu tăng trở lại vào năm 2019.

+ **Công tác bảo toàn vốn góp của chủ sở hữu:** Do kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ trong 5 tháng cuối năm 2018 là lỗ, do vậy vốn góp của chủ sở hữu chưa được bảo toàn.

+ **Về ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập:** Tại báo cáo tài chính hợp nhất thời điểm 31/12/2018, còn một số ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập chủ yếu liên quan đến dự án đầu tư tại các đơn vị PVOIL Sài Gòn, Petec, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Phú Thọ nêu tại các báo cáo kỳ trước vẫn chưa được các đơn vị xử lý (Tổng công ty đã có Công văn số 1984/DVN-TCKT ngày 04/04/2018 chỉ đạo các đơn vị khắc phục ý kiến của kiểm toán).

Trên cơ sở kết quả thẩm định như trên, Ban Kiểm soát cho rằng:

- Báo cáo tài chính năm kết thúc tại ngày 31/12/2018 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam.

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/08/2018 đến ngày 31/12/2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ lần thứ nhất năm 2018.

- Tổng công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính theo đúng quy định của Nhà nước; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm kết thúc tại ngày 31/12/2018 của Tổng công ty và các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong 5 tháng cuối năm 2018 nhìn chung công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật. Về cơ bản Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính được Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất giao, riêng chỉ tiêu lợi nhuận của Tổng công ty không hoàn thành do các nguyên nhân như đã trình bày tại phần thẩm định báo cáo tài chính. Một số nhận xét cụ thể về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc như sau:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng Quản trị đã thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp, ổn định hoạt động của Tổng công ty ngay sau thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được liên tục.

- Hội đồng Quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và các chỉ đạo của Tập đoàn.

- Hội đồng Quản trị đã tiến hành 03 cuộc họp và ban hành 31 nghị quyết, quyết định, chỉ thị để quản lý/chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty trên các lĩnh vực: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (14 nghị quyết); Sản xuất kinh doanh (08 nghị quyết); Thoái vốn (01 nghị quyết); Vay vốn (01 nghị quyết); Đầu tư - Chuyển nhượng tài sản (07 nghị quyết). Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị được ban hành căn cứ trên phiếu lấy ý kiến chấp thuận của đa số thành viên, tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

- Hội đồng Quản trị đã thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết/quyết định/chỉ thị và tình hình hoạt động của Tổng công ty và các đơn vị.

- Hội đồng Quản trị đã thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

2. Hoạt động của Tổng Giám đốc

- Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các Ban chức năng/đơn vị trực thuộc và công ty thành viên của Tổng công ty triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng nội dung của các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của Hội đồng Quản trị Tổng công ty đề ra.

- Quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

- Tổng Giám đốc đã thường xuyên làm việc với các đơn vị để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng đơn vị.

- Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tối ưu hóa nhiều quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại vào công tác quản lý, điều hành; đẩy mạnh tìm kiếm các đối tác, mạnh dạn áp dụng các giải pháp, sáng kiến vào quá trình hoạt động kinh doanh nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động.

- Tổng Giám đốc đã thường xuyên chỉ đạo rà soát và xử lý đối với các dự án đầu tư tồn đọng (các dự án tại PVOIL Sài Gòn, các dự án nhiên liệu sinh học,...), xử lý các

khoản công nợ khó thu hồi. Thực hiện tuyển dụng, điều chuyển, bổ nhiệm nhân sự, trả lương và các chế độ chính sách cho người lao động tuân thủ các quy định, quy chế hiện hành.

- Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các kiến nghị tại các Biên bản của Kiểm toán nhà nước, Tổng cục Thuế, Cơ quan Hải quan thực hiện kiểm tra trong năm 2018.

- Tổng Giám đốc đã thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

Đối với Báo cáo tình hình hoạt động năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Tổng Giám đốc Tổng công ty được trình bày trước Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đã xem xét và nhất trí với nội dung các bản báo cáo.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty cho Ban Kiểm soát, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu; Ban Kiểm soát được mời tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, họp giao ban Tổng Giám đốc Tổng công ty và các cuộc họp khác.

Ban Kiểm soát cũng đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, kế hoạch hoạt động năm của Ban Kiểm soát để chủ động phối hợp. Ban Kiểm soát đã được xem xét các kết quả kiểm tra nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam. Ban Kiểm soát đã thường xuyên, chủ động trao đổi với các bộ phận liên quan để làm rõ các nội dung cần thiết trước khi có ý kiến cảnh báo, khuyến nghị chính thức. Các báo cáo giám sát định kỳ, báo cáo thẩm định và báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đã được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trước khi trình Tập đoàn và Đại hội đồng cổ đông.

VI. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã có một số kiến nghị tới Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác tái cấu trúc Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các văn bản chỉ đạo của Tập đoàn. Tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền khẩn trương xử lý các tồn tại để hoàn thành công tác quyết toán cổ phần hóa Công ty Mẹ PVOIL và Petec.

- Tiếp tục xử lý đối với một số dự án đầu tư xây dựng tại Công ty Mẹ và đơn vị thành viên bị tồn đọng từ lâu đến nay chưa giải quyết được/không thực hiện được hoặc bị tạm ngưng hoạt động đã được kiểm toán độc lập nêu ý kiến ngoại trừ tại các Báo cáo kiểm toán theo đúng chỉ đạo của Tập đoàn và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tiếp tục có các giải pháp quyết liệt, mạnh mẽ nhằm thu hồi các khoản công nợ tồn đọng. Tăng cường công tác quản lý công nợ phải thu; thường xuyên rà soát, đánh giá việc cấp hạn mức công nợ và có giải pháp bảo đảm an toàn tài chính đối với các khoản nợ tín chấp, đảm bảo không phát sinh các khoản nợ khó thu hồi để bảo toàn vốn của Tổng công ty.

- Không ngừng nâng cao năng lực quản trị, kiểm soát và tiết giảm các khoản chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tại Công ty Mẹ và các đơn vị trực thuộc, đảm bảo tối đa hiệu quả hoạt động chung của Tổng công ty.

- Tăng cường công tác kiểm soát dòng tiền và nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng các khoản tiền nhàn rỗi.

- Tiếp tục chỉ đạo Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của PVOIL có các giải pháp quyết liệt nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh trong năm tới có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của chủ sở hữu.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện đúng chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, năm 2019 Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động như sau:

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp, Pháp luật của Nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn đối với Người đại diện phần vốn của Tập đoàn, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát các hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn của chủ sở hữu;

- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành các quy định của Tập đoàn và Pháp luật của Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu, bao gồm các quy chế, chính sách bán hàng, chiết khấu, giá bán buôn - bán lẻ; trích lập và sử dụng quỹ bình ôn; việc ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế; việc tuân thủ các quy trình, thủ tục bán hàng; việc ban hành và thực hiện chính sách công nợ, quản lý và thu hồi công nợ v.v....

- Kiểm tra, giám sát và đánh giá công tác xử lý và thu hồi các khoản công nợ dây dưa, khó đòi;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình đầu tư góp vốn và hiệu quả đầu tư tài chính của PVOIL vào các công ty cổ phần, công ty liên doanh, liên kết, bao gồm: việc mua, bán, sáp nhập các doanh nghiệp khác; việc thoái vốn tại các Công ty liên doanh, liên kết v.v.....

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai, tiến độ thực hiện theo kế hoạch được duyệt và hiệu quả của các dự án đầu tư XDCB, các dự án đầu tư phát triển mới, nâng cấp, sửa chữa cửa hàng xăng dầu; đầu tư xây dựng mới, nâng cấp mở rộng các kho xăng dầu và các dự án đầu tư XDCB khác tại Tổng công ty, tại các đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác quản lý hàng hóa và kỹ thuật xăng dầu, bao gồm quản lý chất lượng, số lượng hàng hóa tại các kho; công tác đảm bảo nguồn hàng;

công tác đảm bảo hàng dự trữ quốc gia và lưu thông; công tác nhập - xuất - tồn và công tác quản lý hao hụt hàng hóa; việc xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê tại các kho trực thuộc;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật của Tổng công ty; các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm (nếu có) và kết quả tiết giảm theo chỉ thị của Chính phủ và của Tập đoàn;

- Giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp của Tổng công ty;

- Đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Tổng công ty và các kiến nghị, đề xuất nhằm sửa đổi, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ;

- Phối hợp với các Ban chức năng của Tổng công ty thực hiện kiểm tra trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và việc bảo toàn vốn tại các đơn vị thành viên;

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình khắc phục các kiến nghị tại các Biên bản kiểm tra của các đoàn kiểm tra Tập đoàn và các đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng nhà nước;

- Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát định kỳ theo quy định của Tập đoàn. Thẩm định báo cáo tài chính quý/năm, thẩm định báo cáo quyết toán quỹ tiền lương, thẩm định báo cáo giám sát tài chính và thẩm định các báo cáo khác theo quy định của Tập đoàn và Điều lệ công ty;

- Tham dự các cuộc họp chuyên đề, định kỳ, đột xuất của Tổng công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời có các cảnh báo, kiến nghị tới Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty;

- Thực hiện các công việc khác khi được Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông hoặc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam yêu cầu.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Đức Kện